

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HS-ST
Ngày: 25/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Tường Vy.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thúy Phương.

+ Ông Nguyễn Trọng Vinh.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Quang Trực, Thư ký Tòa án nhân dân tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị D**, sinh năm: 1967, tại tỉnh Tiền Giang.

- Tên gọi khác: D1. Giới tính: Nữ.

- Nơi thường trú: khu phố A, p. X, tp ., tỉnh Đồng Nai.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật.

- Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: 7/12.

- Họ và tên cha: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1921 (đã chết).

- Họ và tên mẹ: Hà Thị S, sinh năm: 1921 (đã chết).

- Chồng: không có.

- Con: có 01 con sinh năm 2001.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 25/12/2024 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Anh Phạm Văn K, sinh năm 1986. Địa chỉ: khu phố D, p. X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

+ Chị Huỳnh Thị K1, sinh năm 1989. Địa chỉ: khu phố D, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. *(Có mặt)*

- Người làm chứng: bà Phạm Thị Bích T, sinh năm: 1984. Địa chỉ: khu phố C, p. X, tp ., tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị D không đăng ký thành lập nhóm trẻ với cơ quan có thẩm quyền mà tự ý nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em tại nơi cư trú của mình từ khoảng năm 2015 đến nay. Bản thân bị cáo nhận giữ trẻ theo kinh nghiệm cho những người có nhu cầu và chưa được đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em theo quy định. Việc nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em này được bị cáo thu tiền phí từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng/tháng/cháu, tùy theo thỏa thuận giữa các bên với số lượng khoảng 02 cháu.

Khoảng 04 giờ sáng ngày 10/9/2024, anh Phạm Văn K và chị Huỳnh Thị K1 là bố mẹ ruột của cháu Phạm Thị Xuân A, sinh ngày 25/12/2023 gửi cháu A cho bị cáo D trông coi, chăm sóc trong thời gian từ ngày 10/9/2024 đến ngày 15/9/2024 (cả ngày lẫn đêm) để giải quyết công việc. Hai bên thỏa thuận với nhau về chi phí trông coi, chăm sóc cháu A là 200.000 đồng/ngày và đến ngày 15/9/2024 sẽ thanh toán đầy đủ. Khi bàn giao cháu A cho bị cáo D chăm sóc thì cháu A đang bị viêm họng nhưng đã được điều trị ổn định bằng thuốc và không có biểu hiện gì bất thường. Đồng thời, anh K, chị K1 có đưa thuốc, sữa, bột và một số dụng cụ để bị cáo D cho cháu A ăn, uống. Từ ngày 10/9/2024 đến sáng ngày 11/9/2024, bị cáo D cho cháu A ăn, uống bình thường và cháu A không biểu hiện gì bất thường. Đến khoảng 09 giờ 40 ngày 11/9/2024, bị cáo D cho cháu A uống sữa bằng bình sữa do anh K và chị K1 cung cấp, núm bằng nhựa được đục lỗ rộng 02mm, bị cáo D biết núm được đục lỗ lớn hơn bình thường nhưng vẫn sử dụng bình sữa này để cho cháu A uống. Cháu A uống được khoảng 40ml sữa thì không chịu uống nữa rồi đi đại tiện và quấy khóc dữ dội. Bị cáo đã dỗ dành, thay quần áo cho cháu A và để cháu A nằm trên thảm. Khi đang lấy quần áo để giặt, bị cáo phát hiện cháu A có biểu hiện tím tái, khó thở nên đã bế cháu A lên rồi dùng tay xoa ngực, bụng theo cách mà bị cáo đã học qua mạng Internet. Sau khoảng 05 phút thực hiện nhưng không có hiệu quả, bị cáo đã đưa cháu A đến Trạm Y tế phường X (nay là phường X) để sơ cứu. Tại đây, cán bộ y tế đã tiến hành sơ cứu nhằm khôi phục chức năng thở, tuần hoàn và tiếp tục chuyển cháu A đến Bệnh viện Đ để cấp cứu. Sau khi tiến hành các biện pháp cấp cứu, do tính chất phức tạp nên Bệnh viện đa khoa khu vực L đã chuyển cháu A đến Bệnh viện N để điều trị. Đến chiều ngày 13/9/2024, vì bệnh nặng và tiên lượng xấu nên anh K, chị K1 xin cho cháu A về và cháu A đã tử vong ngay sau đó.

Tại Bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 297/KTHS-TTPYĐN ngày 08/11/2024 của Trung tâm P - Sở Y tế tỉnh Đ kết luận: nguyên nhân tử vong của nạn nhân Phạm Thị Xuân A, sinh năm: 2023 là do: viêm phổi hít do sặc sữa dẫn đến suy hô hấp cấp, phù não do thiếu oxy.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Hành vi nêu trên của bị cáo D là phạm tội đối với người dưới 16 tuổi.

* Vật chứng thu giữ và xử lý: quá trình điều tra đã thu giữ: 01 lọ xịt họng loại Keo ong Fankid; 01 lọ siro Rẻ Quạt; 01 bọc thuốc bên trong có thuốc Mitux E làm loãng chất nhầy, YunPox made in Korea, 02 viên thuốc màu trắng không rõ nhãn hiệu, 01 lọ thuốc màu trắng bên trong có thuốc dạng bột không rõ nhãn hiệu; 01 bịch bột ăn dặm Vinamilk; 01 hộp rơ lưỡi đông FA; 01 bình sữa bằng nhựa có

hình con rắn màu xanh hiệu Cacara, núm sữa bằng nhựa có lỗ rộng 02mm và 01 hộp sữa Vinamilk Optinum Gold đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chị Huỳnh Thị Kiều .

* Về trách nhiệm dân sự: người đại diện của bị hại không yêu cầu bồi thường.

* Bản cáo trạng số: 41/CT-VKSLK ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 BLHS. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D mức án tù: 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù.

* Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo Nguyễn Thị D không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi cấu thành tội phạm: bị cáo Nguyễn Thị D không đăng ký thành lập nhóm trẻ với cơ quan có thẩm quyền nhưng vẫn tự ý nhận, chăm sóc trẻ tại nơi cư trú của mình. Ngày 10/9/2024, D đã thỏa thuận với chị Huỳnh Thị K1 và anh Phạm Văn K sẽ chăm sóc cho cháu Phạm Thị Xuân A, sinh ngày 25/12/2023 từ ngày 10/9/2024 đến ngày 15/9/2024 (chăm sóc cả ngày lẫn đêm) với giá 200.000 đồng/ngày. Từ sáng ngày 10/9/2024 đến ngày 11/9/2024, bị cáo D cho cháu A ăn, uống và cháu A không có dấu hiệu gì bất thường. Đến khoảng 09 giờ 40 phút sáng ngày 11/9/2024, sau khi bị cáo D cho cháu A uống sữa bằng bình sữa do anh K và chị K1 đem đến. Mặc dù, biết núm bình sữa được đục lỗ rộng 02mm (rộng hơn bình sữa bình thường) nhưng bị cáo D vẫn dùng bình sữa này cho cháu A uống. Sau khi uống sữa cháu A có dấu hiệu tím tái, khó thở nên bị cáo đã tiến hành xoa ngực để sơ cứu cho bé nhưng không có hiệu quả nên bị cáo đã đưa cháu đến Trạm Y tế phường X (nay là phường X). Tại đây các cán bộ y tế tiếp tục sơ cứu và chuyển bé A lên Bệnh viện Đ và sau đó tiếp tục chuyển lên Bệnh viện N. Vì tình trạng bệnh nặng nên cháu A được đưa về nhà ngày 13/9/2024 và tử vong ngay sau đó.

Như vậy, bản thân bị cáo D có lỗi khi bản thân không đủ điều kiện nhận giữ trẻ, không có trình độ chuyên môn và chưa từng học qua kỹ năng chăm sóc trẻ nhưng bị cáo đã nhận giữ cháu A và thu tiền; khi phát hiện bình sữa có núm đục lỗ to hơn bình thường thay vì bị cáo chuyển qua cho cháu A uống bằng hình thức khác nhưng bị cáo vẫn sử dụng bình sữa trên cho cháu A uống. Từ sự vô trách nhiệm của bản thân bị cáo đã dẫn đến hậu quả cháu A bị sặc sữa dẫn đến tử vong theo Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 297/KTHS-TTPYĐN ngày 08/11/2024 của Trung tâm P - Sở Y tế tỉnh Đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của đại diện theo pháp luật của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Với những chứng cứ trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của VKSND tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội “Vô ý làm chết

người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 BLHS phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: bị cáo Nguyễn Thị D có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng việc không đăng ký hoạt động giữ trẻ với cơ quan chức năng là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo vẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ này. Ngoài ra, trong quá trình trông giữ trẻ, bị cáo đã cho cháu A bú bằng bình sữa có núm ti giả với lỗ lớn hơn bình thường, dẫn đến việc cháu A bị sặc sữa và tử vong.

Mặc dù hậu quả xảy ra ngoài ý muốn, song hành vi của bị cáo thể hiện sự thiếu trách nhiệm nghiêm trọng. Chính sự cẩu thả và vi phạm quy định về điều kiện hoạt động giữ trẻ của bị cáo đã trực tiếp gây ra cái chết thương tâm cho cháu A, để lại nỗi đau và mất mát to lớn cho gia đình bị hại.

Để đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX cần xem xét toàn bộ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Các tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS.

Với nhận định trên, xét cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tp. Long Khánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật TTHS. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 lọ xị hòng loại Keo ong Fankid; 01 lọ siro Rẻ Quạt; 01 bọc thuốc bên trong có thuốc Mitux E làm loãng chất nhầy, YunPox made in Korea, 02 viên thuốc màu trắng không rõ nhãn hiệu, 01 lọ thuốc màu trắng bên trong có thuốc dạng bột không rõ nhãn hiệu; 01 bịch bột ăn dặm Vinamilk; 01 hộp rơ lưỡi đông FA; 01 bình sữa bằng nhựa có hình con rắn màu xanh hiệu Cacara, núm sữa bằng nhựa có lỗ rộng 02mm và 01 hộp sữa Vinamilk Optinum Gold đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng trên cho đại diện bị hại đúng quy định nên không đặt ra xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: không ai có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: bị cáo Nguyễn Thị D nộp 200.000 đồng án phí HSST.

* Đối với quan điểm của VKSND tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai về hành vi cấu thành tội phạm và mức hình phạt phù hợp với quan điểm của HĐXX nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội “Vô ý làm chết người”

Áp dụng khoản 1 Điều 128; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị D: 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo chấp hành án.

- Về án phí: căn cứ Điều 135 BLTTHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị D nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí HSST.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, tp. Long Khánh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. Long Khánh;
- Chi cục THADS tp. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tường Vy